

Số : 02/ĐHCD/TT-HĐQT

Quảng Nam, ngày 16 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và
Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty CP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kỹ nghệ khoáng sản Quảng Nam được thông qua ngày 29/06/2021;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng như sau:

- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024**
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ Phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.544.946 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 30.325 cổ phiếu.
- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 55% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành, tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 100:55 (tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền và cứ 100 quyền sẽ nhận được 55 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức).
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức: tối đa 3.049.720 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá tối đa: 30.497.200.000 đồng
- Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 96 cổ phiếu. Cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được nhận số lượng cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(96/100) \times 55 = 52,8$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh, số lượng cổ phiếu của cổ đông Nguyễn Văn A được nhận sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 52 cổ phiếu; 0,8 cổ phiếu lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.
- Nguồn vốn phát hành: từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính

hợp nhất kiểm toán năm 2024.

11. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024.
12. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức 2024.
13. Phương thức thực hiện: Cổ đông hiện hữu được nhận số cổ phiếu phát hành thêm theo phương thức thực hiện quyền. Quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.
14. Hạn chế chuyển nhượng: Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được nhận cổ phiếu phát hành thêm từ đợt phát hành. Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
15. Thời hạn phát hành dự kiến: Trong năm 2025, ngay sau khi được UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo phát hành, đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.
16. Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.
17. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành: Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thành công tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng quy định của pháp luật.

II. Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng

1. Tên tổ chức chào bán: Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam
2. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam
3. Mã chứng khoán: MIC
4. Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Phương thức chào bán: chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
7. Vốn điều lệ hiện tại: 55.449.460.000 đồng
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 5.544.946 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu phổ thông: 5.514.521 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phần từng loại cổ phần ưu đãi: 0 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 30.325 cổ phiếu.
9. Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến trước khi chào bán: 8.594.666 cổ phiếu. Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam sẽ thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức trước khi thực hiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu nêu trên: 85.946.660.000 đồng.
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa: **50.000.000 cổ phiếu.**
11. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá dự kiến: **500.000.000.000 đồng**
12. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông vào ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo thông báo của HĐQT.
13. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
14. Nguyên tắc xác định giá chào bán cổ phiếu:
Mức giá cổ phiếu dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu do ĐHĐCĐ xác định dựa trên cơ sở

so sánh Giá trị sổ sách, giá giao dịch trên thị trường trên nguyên tắc đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và doanh nghiệp, cũng như khả năng thành công của đợt chào bán.

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu MIC tại ngày 31/12/2024 (Theo BCTC kiểm toán năm 2024) là 16.658 đồng/cổ phiếu.
- Giá thị trường: Giá đóng cửa bình quân của cổ phiếu MIC trong 10 phiên giao dịch gần nhất (từ ngày 16/04/2025 đến ngày 29/04/2025) là 19.150 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ các yếu tố trên, ĐHĐCĐ quyết định mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là: 10.000 đồng/cổ phiếu.

15. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:581 (nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, 100 quyền được mua 581 cổ phiếu mới). Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được phân bổ quyền mua. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tỷ lệ chào bán phù hợp với khối lượng cổ phiếu lưu hành thực tế tại thời điểm chào bán đảm bảo không vượt quá khối lượng cổ phiếu đăng ký chào bán.
16. Chuyển nhượng quyền mua:
 - Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng 01 lần. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng tiếp cho bên thứ ba.
 - Quyền mua cổ phiếu được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo thỏa thuận giữa hai bên.
 - Việc chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài phải đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định.
17. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh, số cổ phần mà cổ đông không thực hiện quyền (nếu có):
 - Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị.
 - Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không được cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên đăng ký mua thì Hội đồng quản trị có quyền chào bán cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu).
 - Việc chào bán cho các đối tượng khác nêu trên phải đảm bảo quy định về sở hữu chéo tại khoản 2 điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các quy định khác của pháp luật.
 - Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi chào bán cho Nhà đầu tư khác theo quyết định của HĐQT sẽ chịu hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
 - Việc xử lý số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
 - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ

10013
NG T
O PH
Y NG
HOÀN
QUẢN
BÌNH

phiếu chưa phân phối hết này được hủy bỏ, trừ trường hợp đợt chào bán được bảo lãnh phát hành theo quy định.

18. Hạn chế chuyển nhượng:
 - Cổ phiếu chào bán ra công chúng không bị hạn chế chuyển nhượng;
 - Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi chào bán cho Nhà đầu tư khác theo quyết định của HĐQT sẽ chịu hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, trừ trường hợp cổ phiếu chào bán được mua theo hợp đồng bảo lãnh phát hành (nếu có).
19. Mức độ pha loãng dự kiến: Ủy quyền cho HĐQT đánh giá về việc pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu, pha loãng giá trị sổ sách... tại thời điểm triển khai đợt chào bán và công bố thông tin này tại Bản cáo bạch.
20. Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2025, sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Thời điểm phù hợp ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
21. Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án phân phối cổ phiếu đảm bảo tỷ lệ của nhà đầu tư nước ngoài không vượt tỷ lệ sở hữu tối đa theo quy định.
22. Thay đổi vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên bản Điều lệ Công ty và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả chào bán lên UBCKNN.
23. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán: Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký, và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán thành công sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.
24. Bảo lãnh phát hành: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn và ký kết hợp đồng với một tổ chức có đủ năng lực tài chính và chuyên môn để thực hiện vai trò bảo lãnh phát hành đối với đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2025 của Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam.

III. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

1. **Mục đích chào bán:** Huy động vốn để thực hiện:
 - (1) Mua cổ phần/phần vốn góp (các) công ty có ngành nghề tương đồng với ngành nghề hoạt động chính của Công ty;
 - (2) Đầu tư tuyến đường khoáng sản phục vụ SXKD;
 - (3) Ký quỹ phục hồi môi trường; và
 - (4) Bổ sung vốn lưu động của Công ty.
2. **Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:**

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 500.000.000.000 (Năm trăm tỷ) đồng sẽ được Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam sử dụng cụ thể như sau:

STT	Phương án sử số tiền thu được từ đợt chào bán	Số tiền dự kiến (đồng)
1	Mua cổ phần/phần vốn góp (các) công ty có ngành nghề tương đồng với ngành nghề hoạt động chính của Công ty	455.500.000.000
2	Đầu tư tuyến đường khoáng sản phục vụ SXKD	9.000.000.000
3	Ký quỹ phục hồi môi trường	6.000.000.000
4	Bổ sung vốn lưu động của Công ty	29.500.000.000

Trường hợp số tiền thu được từ phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì thứ tự mục đích sẽ theo thứ tự ưu tiên giảm dần nêu trên, cụ thể như sau:

- Ưu tiên 1: Mua cổ phần/phần vốn góp (các) công ty có ngành nghề tương đồng với ngành nghề hoạt động chính của Công ty;
- Ưu tiên 2: Đầu tư tuyến đường khoáng sản phục vụ SXKD;
- Ưu tiên 3: Ký quỹ phục hồi môi trường;
- Ưu tiên 4: Bổ sung vốn lưu động của Công ty;

2.1. Mua cổ phần/phần vốn góp (các) công ty có ngành nghề tương đồng với ngành nghề hoạt động chính của Công ty

a. Mục tiêu:

Thông qua việc mua cổ phần/phần vốn góp tại công ty mục tiêu để:

- Gia tăng sở hữu các mỏ cát có trữ lượng và chất lượng nguyên liệu tốt
- Mở rộng quy mô hoạt động và gia tăng thị phần của Công ty trong lĩnh vực khai thác và sản xuất cát và các sản phẩm từ cát.

b. Tiêu chí lựa chọn công ty mục tiêu

- Có sở hữu mỏ cát phù hợp định hướng phát triển của Minco với trữ lượng tối thiểu 5tr tấn.
- Ưu tiên các doanh nghiệp mục tiêu có nhà máy chế biến cát.
- Mức vốn điều lệ trên 100 tỷ đồng
- Hoạt động kinh doanh có hiệu quả với mức ROE tính theo báo cáo kiểm toán năm gần nhất tối thiểu 5%

c. Phương án mua cổ phần/phần vốn góp:

Mua cổ phần/phần vốn góp của cổ đông hiện hữu hoặc thông qua đợt phát hành của doanh nghiệp mục tiêu với điều kiện như sau:

- Tỷ lệ sở hữu sau giao dịch: tối thiểu 51% vốn điều lệ thực góp
- Giá trị mua tối đa: 480.000.000.000 (bốn trăm tám mươi tỷ đồng)

d. Nội dung ủy quyền

Để hoạt động mua cổ phần/phần vốn góp của (các) công ty mục tiêu được hiệu quả, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn các doanh nghiệp mục tiêu, đàm phán các điều kiện mua cổ phần/phần vốn góp và thông qua việc ký kết các hợp đồng mua cổ phần/phần vốn góp của các cổ đông công ty mục tiêu và/hoặc công ty mục tiêu. Việc mua cổ

phần/phần vốn góp do công ty mục tiêu phát hành phải được thực hiện công bố thông tin theo quy định của công ty đại chúng và báo cáo tại Đại hội cổ đông gần nhất (sau giao dịch). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê duyệt và thông qua phương án đầu tư mới tối đa 480.000.000.000 (bốn trăm tám mươi tỷ) đồng thông qua hình thức mua cổ phần/phần vốn góp của cổ đông hiện hữu hoặc thông qua đợt phát hành của doanh nghiệp mục tiêu.

2.2. Đầu tư tuyến đường khoáng sản phục vụ SXKD

Số tiền đầu tư tuyến đường khoáng sản phục vụ SXKD là 9.000.000.000 đồng (chín tỷ đồng)

2.3. Ký quỹ phục hồi môi trường

Số tiền ký quỹ phục hồi môi trường là 6.000.000.000 đồng (sáu tỷ đồng)

2.4. Bổ sung vốn lưu động của Công ty

Số tiền thu được từ việc chào bán thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu dự kiến sẽ được sử dụng cho các mục đích với thứ tự như sau:

STT	Nội dung chi phí	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian giải ngân
I	Bổ sung nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh	21.500.000.000	Dự kiến sau khi kết thúc đợt chào bán đến hết năm 2025
1	Thuế tài nguyên phục vụ khai thác khoáng sản	8.000.000.000	
2	Phí bảo vệ môi trường	1.000.000.000	
3	Phí quyền khai thác mỏ, nước ngầm, nước mặt	3.000.000.000	
4	Tiền thuê đất	3.000.000.000	
5	Chi phí vận tải, bốc xếp	6.500.000.000	
II	Đất đỏ phục vụ hoàn thổ	8.000.000.000	
Tổng cộng		29.500.000.000	

IV. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Triển khai Thực hiện các thủ tục phân phối cổ phiếu trả cổ tức; tính toán và xác định số lượng cổ phiếu phát hành chi tiết căn cứ theo tỷ lệ phát hành và nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ đã được ĐHĐCĐ thông qua ở trên; và báo cáo kết quả phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
2. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt chào bán theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án chào bán đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của CTCP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam, các quy định pháp luật liên quan, điều lệ CTCP Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam và quyền lợi cổ đông Công ty.
3. Quyết định thời điểm triển khai phương án chào bán, thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, bảo đảm lợi ích cổ đông.
4. Xây dựng và thông qua các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu

cổ đông từ chối mua; chủ động đàm phán và lựa chọn nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu nêu trên theo nội dung phương án chào bán.

5. Xây dựng và thông qua Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
6. Xây dựng và thông qua Phương án bù đắp tài chính trong trường hợp thiếu hụt vốn.
7. Quyết định việc sử dụng dịch vụ bảo lãnh phát hành, thông qua hợp đồng bảo lãnh phát hành ký với đơn vị cung cấp dịch vụ đảm bảo đợt chào bán thành công và hiệu quả.
8. Căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
9. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký cổ phiếu với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
10. Triển khai và điều chỉnh phương án sử dụng tiền theo kết quả của đợt chào bán, đảm bảo theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.
11. Chủ động lựa chọn và phê duyệt/ủy quyền phê duyệt các hợp đồng với các đối tác liên quan đến việc tư vấn phát hành, bảo lãnh phát hành hoặc Đại lý phát hành, các đối tác tài chính khác nhằm đảm bảo đợt chào bán thành công theo quy định của pháp luật.
12. Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt chào bán thành công.
13. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Tky.

